

Số: 17

Ngày 05/5/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 17 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Nghị quyết 66-NQ/TW](#): Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật
- [Nghị định số 92/2025/NĐ-CP](#) quy định chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp.
- Văn bản dự thảo: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.
- Mục Giải đáp pháp luật: Quy định mới về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị áp dụng từ ngày 4/5/2025.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. CÔNG TÁC XÂY DỰNG THỂ CHẾ LÀ “ĐỘT PHÁ CỦA ĐỘT PHÁ” TRONG HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

Ngày 30/4/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành [Nghị quyết 66-NQ/TW](#) của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

[Nghị quyết 66-NQ/TW](#) nêu rõ quan điểm chỉ đạo như sau: Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành pháp luật; tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách; công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng; xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống

của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước...

Mục tiêu được xác định trong Nghị quyết là đến năm 2030, Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp. Năm 2028, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN. Tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực, thông lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; quản trị quốc

gia hiện đại với bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

Nghị quyết yêu cầu các cấp uỷ đảng phải lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật. Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp

luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong xây dựng và thi hành pháp luật. Người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

2. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA CAO CẤP

Cán bộ, công chức, viên chức đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hưởng lương theo ngạch, bậc công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo hoặc không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm làm chuyên gia cao cấp thì thôi đảm nhiệm vị trí việc làm cũ kể từ ngày được bổ nhiệm chuyên gia cao cấp, được xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp. Ngoài ra, họ còn được hưởng các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động công vụ.

Đây là nội dung của [Nghị định số 92/2025/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 25/4/2025. Nghị định

này có hiệu lực từ ngày 15/6/2025, quy định về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp; hướng dẫn việc sử dụng chuyên gia cao cấp là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài tại các cơ quan của Đảng và Nhà nước ở trung ương gồm Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Quốc hội.

Chuyên gia cao cấp là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm theo Quy

định số 180-QĐ/TW ngày 11/7/2024 của Ban Bí thư về chuyên gia cao cấp, gồm cán bộ, công chức, viên chức; người đã nghỉ hưu, người làm việc ngoài hệ thống chính trị (người không thuộc biên chế của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, bao gồm cả người Việt Nam và người nước ngoài).

Đối với người đã nghỉ hưu, người làm việc ngoài hệ thống chính trị, người đứng đầu cơ quan thỏa thuận với người dự kiến được tuyển chọn, bổ nhiệm làm chuyên gia cao cấp với mức tiền lương và chế độ, chính sách tùy từng trường hợp cụ thể trong phạm vi chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp là cán bộ, công chức, viên chức trước khi trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm làm chuyên gia cao cấp để làm cơ sở ký hợp đồng công việc.

Cơ quan sử dụng chuyên gia cao cấp là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật về lao động, về bí mật nhà nước, pháp luật có liên quan và quy chế làm việc của cơ quan.

3. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH TẶNG DANH HIỆU “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”

[Nghị định 83/2025/NĐ-CP](#) của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Sửa đổi quy định về đối tượng xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà

mẹ Việt Nam anh hùng”, [Nghị định 83/2025/NĐ-CP](#) nêu rõ: Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, được sự thống nhất trình xét tặng hoặc truy tặng của các cấp chính quyền và không có ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân hoặc có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận là không đúng thì vẫn được xem xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chế độ ưu đãi quy định tại Điều 3, [Nghị định 56/2013/NĐ-CP](#) cũng được sửa đổi. Cụ thể, bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” thì việc nhận Bằng, Huy hiệu và các chế độ khác được thực hiện theo pháp luật về thi đua, khen thưởng và ưu đãi người có công với cách mạng. Kinh phí tổ chức lễ tặng hoặc truy tặng danh hiệu không quá 01 tháng lương cơ sở cho 01 trường hợp; lễ tang “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” không quá 02 tháng lương cơ sở cho 01 trường hợp.

[Nghị định 83/2025/NĐ-CP](#) cũng sửa đổi hồ sơ đề nghị, trình xét tặng hoặc truy tặng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 02/4/2025.

4. THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỦA QUỸ ĐẤT THANH TOÁN ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN BT TẠI KHU ĐÔ THỊ MỚI THỦ THIÊM

Ngày 24/4/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định số 91/2025/NĐ-CP](#) quy định thời điểm xác định giá đất của quỹ đất thanh toán theo hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định là các dự án đầu tư theo hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (dự án BT) tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Kết luận thanh tra số 1037/KL-TTCP ngày 26/6/2019 của Thanh tra Chính phủ, bao gồm: Dự án đầu tư xây dựng 04 tuyến đường chính trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm; dự án đầu tư xây dựng Cầu Thủ Thiêm 2; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc - Nam trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm.

Đối với phần diện tích được sử dụng để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT theo nguyên tắc bù trừ giữa tổng vốn đầu tư dự án BT và giá trị quỹ đất thanh toán, thời điểm xác định giá đất là thời điểm ký tắt hợp đồng BT.

Đối với phần diện tích đất chênh lệch giữa diện tích quỹ đất thanh toán quy định tại Hợp đồng BT ký tắt và diện tích đất sau khi đã bù trừ mà tổng giá trị quỹ đất thanh toán lớn hơn tổng vốn đầu tư dự án BT, nhà đầu tư phải nộp bổ sung tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với phần diện tích đất chênh lệch theo quy định của pháp luật về đất đai. Nếu

nhà đầu tư đã nộp tiền vào ngân sách Thành phố theo quy định tại hợp đồng ký tắt tại thời điểm ký tắt hợp đồng và nộp tiền theo Kết luận thanh tra số 1037/KL-TTCP ngày 26/06/2019 của Thanh tra Chính phủ thì số tiền này được ghi nhận để khấu trừ vào số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhà đầu tư phải nộp.

Sau khi quyết toán dự án BT và thực hiện bù trừ mà có sự chênh lệch giữa giá trị quỹ đất thanh toán so với giá trị quyết toán dự án BT, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và nhà đầu tư thực hiện việc thanh toán phần chênh lệch theo quy định của hợp đồng BT.

Hình thức sử dụng đất đối với phần diện tích đất được sử dụng để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT và phần diện tích đất chênh lệch là hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê. Phần diện tích đất chênh lệch sẽ không được áp dụng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm ban hành quyết định giá đất cụ thể, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của quỹ đất thanh toán để thực hiện bù trừ và nộp bổ sung theo quy định tại Nghị định này; thông báo, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Nhà đầu tư hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai của các dự án trước ngày 01/01/2030.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 24/4/2025 đến khi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và nhà đầu tư hoàn thành trách nhiệm nêu trên.

5. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH KIỂM TRA, XỬ LÝ KỶ LUẬT TRONG THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Ngày 26/4/2025, Chính phủ ban hành [Nghị định số 93/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của [Nghị định số 19/2020/NĐ-CP](#) ngày 12/2/2020 về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Theo đó, thẩm quyền kiểm tra được sửa đổi như sau: Bộ trưởng Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính. Bộ trưởng kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi được giao tổ chức thực hiện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa bàn quản lý, trừ các cơ quan được tổ chức theo hệ thống dọc đóng trên địa bàn. Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, đơn vị cấp dưới của mình. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc cơ

quan Trung ương được tổ chức theo hệ thống dọc quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, gồm: Công an nhân dân; Bộ đội Biên phòng; Cảnh sát biển; Hải quan; Thuế; Cơ quan quản lý thi hành án dân sự; Kho bạc Nhà nước; Ngân hàng Nhà nước; Hệ thống tổ chức thống kê tập trung; Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo hệ thống dọc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với cơ quan, đơn vị cấp dưới của mình.

Đối với vụ việc có tính chất phức tạp, mang tính liên ngành, trong phạm vi toàn quốc, Bộ trưởng Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cơ quan có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc kiểm tra.

Theo [Nghị định 93/2025/NĐ-CP](#), có 20 hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tăng thêm 01 hành vi so với [Nghị định số 19/2020/NĐ-CP](#).

Ngoài ra, Nghị định mới cũng sửa đổi bổ sung nhiều điều khoản khác về đoàn kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, quyết định kiểm tra, hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc... Đặc biệt, Nghị định bổ sung hình thức kỷ luật bãi nhiệm.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/6/2025.

6. QUY ĐỊNH VỀ TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh được quy định tại [Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg](#) ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo Quyết định này, trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh (trung tâm) là cơ sở giáo dục đào tạo môn học giáo dục quốc phòng và an ninh, có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng. Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh nhà trường Quân đội là đơn vị dự toán, cơ chế hoạt động theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Trung tâm có nhiệm vụ tổ chức đào tạo môn học giáo dục quốc phòng và an ninh, quản lý, rèn luyện sinh viên học tập, ăn, ở, sinh hoạt tập trung tại trung tâm theo nếp sống quân sự, môi trường Quân đội. Trung tâm phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, truyền thống lịch sử của dân tộc, lòng tự tôn dân tộc, ý thức sống và làm việc theo pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng nếp sống quân sự, môi trường Quân đội cho học sinh, sinh viên.

Đủ điều kiện hoạt động, trung tâm cần có đủ giảng đường, phòng học chuyên dùng, nhà ăn, nhà ở theo định mức, tiêu chuẩn hiện hành, bảo đảm cho sinh viên học tập, ăn, ở, sinh hoạt tập trung tại trung tâm; có đủ thao trường bảo đảm huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, điều lệnh đội ngũ, khu sinh hoạt chung theo chương trình, nội dung môn học. Trung tâm cũng phải có đủ số lượng

giảng viên cơ hữu đạt trình độ chuẩn theo quy định; bảo đảm giảng dạy đạt từ 60 đến 70% chương trình nội dung môn học trở lên; có đủ số lượng cán bộ quản lý Đại đội sinh viên theo quy định.

Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh nhà trường Quân đội do Bộ Quốc phòng quản lý. Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc sự quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03/6/2025.

7. TIÊU CHÍ CÁC CHỨC DANH TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG, AN NINH

Tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh được quy định tại [Quyết định số 12/2025/QĐ-TTg](#) ngày 26/4/2025 của Thủ tướng chính phủ.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 1/7/2025, áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thuộc các cơ sở công nghiệp quốc phòng do Bộ Quốc phòng quản lý, cơ sở công nghiệp an ninh do Bộ Công an quản lý; cá nhân ngoài lực lượng vũ trang tham gia phục vụ công nghiệp quốc phòng, an ninh đáp ứng được tiêu chí chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành tại Quyết định này.

Chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh là chức danh được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an công nhận có

thời hạn nhất định đối với cá nhân hoạt động khoa học kỹ thuật và công nghệ phục vụ công nghiệp quốc phòng, an ninh đáp ứng các tiêu chí quy định tại [Quyết định 12/2025/QĐ-TTg](#).

Chuyên gia phải có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành khoa học kỹ thuật và công nghệ; sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ thông dụng; tính đến thời điểm đăng ký công nhận chức danh, phải có ít nhất 07 năm kinh nghiệm liên tục nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, cải hoán, cải tiến, hiện đại hóa, tăng hạn sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật, vật tư kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ; nắm chắc các văn bản quy phạm pháp luật và quy định liên quan đề xây dựng tài liệu thiết kế, tài liệu công nghệ, quy định về thử nghiệm và nghiệm thu sản phẩm, tiêu chuẩn sản phẩm và trực tiếp triển khai thực hiện.

Nhà khoa học đầu ngành phải có học vị tiến sĩ chuyên ngành khoa học kỹ thuật và công nghệ; sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ thông dụng phục vụ cho công tác chuyên môn và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh; tính đến thời điểm đăng ký công nhận chức danh, có ít nhất 10 năm kinh nghiệm liên tục nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, cải hoán, cải tiến, hiện đại hóa, tăng hạn sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật, vật tư kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ; có khả năng huy động, tập hợp, dẫn dắt đội ngũ cán bộ, chuyên gia, nhà khoa học triển khai thực hiện ý tưởng nghiên cứu phát triển vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt trong lĩnh

vực công nghiệp quốc phòng, an ninh; có khả năng quản lý, chỉ đạo hoạt động chuyên môn và năng lực tham gia hội nhập quốc tế, đại diện cho ngành, chuyên ngành; là người đứng đầu về chuyên môn của bộ môn khoa học kỹ thuật, phòng thí nghiệm hoặc tương đương trong các học viện, viện nghiên cứu về kỹ thuật công nghệ, cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nông cốt.

Tổng công trình sư phải đang công tác tại cơ sở công nghiệp quốc phòng do Bộ Quốc phòng quản lý, cơ sở công nghiệp an ninh do Bộ Công an quản lý; có học vị thạc sĩ trở lên chuyên ngành khoa học kỹ thuật và công nghệ liên quan đến lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh; hiểu biết sâu về ít nhất một chuyên ngành và hiểu biết rộng về các lĩnh vực liên quan đến sản phẩm hoặc chương trình, đề án, dự án nghiên cứu, thiết kế, sản xuất vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt; sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ thông dụng phục vụ cho công tác chuyên môn; có ít nhất 10 năm liên tục thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, cải hoán, cải tiến, hiện đại hóa, tăng hạn sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật, vật tư kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ; có năng lực lãnh đạo, tầm nhìn chiến lược về phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh; có tư duy đổi mới sáng tạo, am hiểu pháp luật, cơ chế quản lý vĩ mô và vi mô; có năng lực chỉ đạo, tổ chức quản lý, vận hành các dự án trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh; có năng lực kết

nối, phối hợp, điều hành các nhóm nghiên cứu, thiết kế, sản xuất và chuyên gia các lĩnh vực, chuyên ngành để giải quyết các vấn đề trong các dự án công nghiệp quốc phòng, an ninh đảm bảo tiên độ và chất lượng sản phẩm; có năng lực tư vấn về các giải pháp kỹ thuật, công nghệ và lựa chọn giải pháp liên quan đến phát triển sản phẩm vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt; đề xuất ý kiến chuyên môn về các dự án, bao gồm cả tính khả thi và hiệu quả tài chính; nắm rõ về thiết kế, công nghệ và chuỗi giá trị sản xuất vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt; có năng lực xử lý hiệu quả các rủi ro kỹ thuật, tài chính hoặc chính trị liên quan đến dự án.

Ngoài các tiêu chí nêu ở trên, chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư còn phải đáp ứng tiêu chí về kết quả hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại Quyết định.

8. TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP

Để thúc đẩy, nâng cao hiệu quả công tác giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, ngày 21/4/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành [Chi thị số 12/CT-TTg](#) giao cho Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện việc giám sát tình hình đầu tư

vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính doanh nghiệp của các Cơ quan đại diện chủ sở hữu đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Bộ Tài chính cũng có trách nhiệm đánh giá việc tuân thủ quy định về phạm vi, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, việc thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp của các Cơ quan đại diện chủ sở hữu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý trường hợp phát hiện vi phạm; đánh giá, cảnh báo các doanh nghiệp có dấu hiệu mất an toàn tài chính, trả lời các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ cũng đưa ra các yêu cầu đối với các Cơ quan đại diện chủ sở hữu, trong đó có nhiệm vụ rà soát phạm vi, trình tự, thủ tục quyết định đầu tư bổ sung vốn nhà nước vào doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Các Cơ quan đại diện chủ sở hữu cũng phải tăng cường giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; kịp thời cảnh báo, chỉ đạo doanh nghiệp có giải pháp ngăn chặn, khắc phục các rủi ro, yếu kém; đưa ra các biện pháp chấn chỉnh và xử lý sai phạm về quản lý tài chính của doanh nghiệp; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

Đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;

ng nghiêm túc thực hiện công khai
thông tin, minh bạch tình hình tài

chính của doanh nghiệp.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

9. THẺ, GIẤY PHÉP, CHỨNG NHẬN AN NINH HÀNG KHÔNG

Bộ Công an vừa ban hành [Thông tư số 31/2025/TT-BCA](#) quy định về thẻ, giấy phép, chứng nhận an ninh hàng không; áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động hàng không dân dụng tại Việt Nam hoặc hoạt động hàng không dân dụng trong vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý.

Thông tư có các chương riêng quy định về thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh hàng không; thẻ giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh nội bộ; giấy phép, năng định nhân viên kiểm soát an ninh hàng không; thẻ, giấy phép kiểm soát an

ninh phục vụ chuyển bay chuyên cơ, chuyên khoang.

Thông tư quy định cụ thể đối tượng, điều kiện, phạm vi, thẩm quyền, thủ tục cấp thẻ, cấp giấy phép.

Các quy định về giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay cấp cho phương tiện theo quy định của Thông tư này chỉ áp dụng đối với phương tiện tự hành và phương tiện giao thông đường bộ.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 21/4/2025.

Thẻ, giấy phép, chứng nhận an ninh hàng không cấp trước ngày này được tiếp tục sử dụng cho đến khi hết thời hạn hiệu lực ghi trên thẻ, giấy phép, chứng nhận.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. DỰ THẢO QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến các bộ, ngành, cơ quan có liên quan về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định này thay thế Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.

Dự thảo Quyết định gồm 3 Chương với 11 Điều và 02 Phụ lục

kèm theo, quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm cả các tổ chức thành viên là tổ chức chính trị - xã hội), đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

Theo dự thảo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan, tổ

chức, đơn vị trực tiếp sử dụng và quản lý tài sản thuyết minh chi tiết về số lượng và giá mua cụ thể của máy móc, thiết bị có nhu cầu mua sắm để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Cơ quan, người có thẩm quyền xác định các khoản chi phí mua sắm tài sản, thiết bị để lập dự toán dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Số lượng và đơn giá của máy móc, thiết bị được quy định tại Quyết định này là mức tối đa.

Về các loại máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, dự thảo Quyết định quy định máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh ở trung ương theo 8 nhóm và ở địa phương theo 7 nhóm. Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung gồm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của các chức danh; máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng và các máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gồm: hệ thống thang máy, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều hòa, hệ thống camera, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị vệ sinh, hệ thống bàn ghế hội trường, máy phát điện, máy bơm nước, tivi, máy chiếu và các máy móc, thiết bị khác). Máy móc, thiết bị chuyên

dùng gồm máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh theo quy định nhưng có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình và mức giá cao hơn; máy móc, thiết bị phục vụ công tác bí mật nhà nước; máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù; và máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Dự thảo Quyết định sửa đổi việc điều chỉnh mức giá trang bị máy móc, thiết bị. Theo đó, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm theo quy định tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công xem xét, quyết định đối với trường hợp giá mua máy móc, thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cao hơn không quá 15% so với mức giá quy định tại Quyết định này. Trường hợp cần thiết trang bị máy móc, thiết bị có giá cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Quyết định này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Thành ủy, tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. ĐỀ XUẤT MỨC THU PHÍ THẨM ĐỊNH PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TỐI THIỂU 500.000 ĐỒNG/DỰ ÁN

Mức thu phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150 triệu đồng/dự án. Đây là một trong những nội dung được Bộ Tài chính đề xuất tại dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu,

nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy.

Thông tư này được ban hành để thay thế Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài, quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình và phương tiện giao thông theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Đối với nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy được thực hiện trong quá trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở do cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện thì thực

hiện thu phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

Đối với nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy được thực hiện trong quá trình thẩm định thiết kế phương tiện do cơ quan đăng kiểm thực hiện thì thực hiện thu giá dịch vụ kiểm định theo quy định của pháp luật về quản lý giá.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác trong nước đối với cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,8 đến 1,25?*

Trả lời: Ngày 19/3/2025, Bộ Tài chính ban hành [Thông tư số 12/2025/TT-BTC](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của [Thông tư số 40/2017/TT-BTC](#) ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 4/5/2025.

Theo khoản 1, Điều 1 của Thông tư này, tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác trong nước cho cán bộ

lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,8 đến 1,25 như sau:

Hạng ghế phổ thông đặc biệt, linh hoạt (như: Premium, Deluxe, Plus, Flex,...) dành cho cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 nhưng không thuộc đối tượng mua vé hạng thương gia (Business class hoặc C class).

Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông, họ được mua vé máy bay hạng thương gia (Business class hoặc C class). Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ở trung ương, Hội

đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định cụ thể về việc áp dụng quy định này bảo đảm phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Hỏi: *Mức phụ cấp lưu trú cho cán bộ đi công tác do cơ quan, đơn vị cử đi?*

Trả lời: Mức phụ cấp lưu trú để chi trả cho người đi công tác là 300.000 đồng/ngày, được quy định tại khoản 3, Điều 1 của [Thông tư số 12/2025/TT-BTC](#).

Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác).

Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày), thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Số giờ thực tế đi công tác trong ngày (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

3. Hỏi: *Mức phụ cấp lưu trú cho cán bộ, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo?*

Trả lời: Khoản 3, Điều 1, [Thông tư số 12/2025/TT-BTC](#) quy định mức phụ cấp lưu trú cho cán bộ, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo là 400.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo

(áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo).

Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác.

4. Hỏi: *Mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập?*

Trả lời: Theo khoản 7, Điều 1 của [Thông tư số 12/2025/TT-BTC](#), chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:

- Cuộc họp tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 300.000 đồng/ngày/người;

- Cuộc họp tổ chức tại các tỉnh: 200.000 đồng/ngày/người;

- Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người./.